hello 	goodbye 	stand up 	sit down 	hands up 	hands down 	open your book 	close your book 	Tom 	Lucy 	yellow 	red 	black 
blue 	white 	one 1	two 2	three 3	four 4	five 5	six 6	seven 7	eight 8	nine 9	ten 10	

1. Sit down, please. (Vui lòng ngồi xuống.)
   Hands up, please. (Vui lòng giơ tay lên nào.)
   Stand up, please. (Vui lòng đứng lên.)

2.- Hello. What's your name? (Xin chào. Bạn tên là gì?)
   My name's Cody. (Tôi tên là Cody.)
   My name's Mai. (Tôi tên là Mai.)
- Goodbye. (Tạm biệt.)
   Goodbye. (Tạm biệt.)

3. What color is it? - It's yellow.
   (Nó màu gì? - Nó màu vàng.)

4.How old are you? (Cậu mấy tuổi rồi?)
   I'm eight. (Mình tám tuổi.)

LIVEWORKSHEETS